

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3194/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 6 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Đề án nông thôn mới xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn
giai đoạn 2013 - 2015

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 24/2008/NQ-CP ngày 28 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 491/QĐ-TTg ngày 16 tháng 4 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới;

Căn cứ Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 695/QĐ-TTg ngày 08 tháng 6 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi nguyên tắc cơ chế hỗ trợ vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020;

Căn cứ Thông tư số 54/2009/TT-BNNPTNT ngày 21 tháng 8 năm 2009 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT-BTC ngày 13 tháng 4 năm 2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Bộ Tài chính về hướng dẫn một số nội dung thực hiện Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 15/2011/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Chương trình mục tiêu về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2010 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 10/2009/QĐ-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện Chương trình hành động của Thành ủy về nông nghiệp, nông dân, nông thôn theo Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 05 tháng 8 năm 2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X;

Căn cứ Quyết định số 5930/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố về phê duyệt “Quy hoạch sản xuất nông nghiệp phát triển nông thôn Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2025”;

Xét Tờ trình số 15/TTr-UBND ngày 22 tháng 5 năm 2013 của Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn về việc phê duyệt Đề án Nông thôn mới xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn giai đoạn 2013 - 2015 có ý kiến phê duyệt của Ban Chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới huyện Hóc Môn, ý kiến đề xuất của Tổ Công tác giúp việc Ban Chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới thành phố tại Thông báo số 216/TB-TCT ngày 21 tháng 8 năm 2012; đề xuất của Liên Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Sở Kế hoạch và Đầu tư - Sở Tài chính tại Tờ trình số 924/TTr-NNPTNT-KHĐT-TC ngày 27 tháng 5 năm 2013 về phê duyệt đề án xây dựng nông thôn mới xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn giai đoạn 2013 - 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay phê duyệt Đề án nông thôn mới xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn giai đoạn 2013 - 2015 *(theo nội dung đề án đính kèm)*.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có phát sinh thay đổi về cơ chế, chính sách đầu tư xã nông thôn mới, Tổ Công tác giúp việc Ban Chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới thành phố phối hợp với Ban Chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới huyện Hóc Môn, Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã Đông Thạnh nghiên cứu, đề xuất kịp thời điều chỉnh, bổ sung.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải và

các Sở, ngành liên quan, Trưởng Ban Chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới huyện Hóc Môn và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn, Trưởng Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã Đông Thạnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Mạnh Hà

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

ĐỀ ÁN

**Xây dựng nông thôn mới xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn
giai đoạn 2013 - 2015**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 3194/QĐ-UBND
ngày 17 tháng 6 năm 2013 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

Phần I

THỰC TRẠNG NÔNG THÔN XÃ ĐÔNG THẠNH, HUYỆN HÓC MÔN

I. ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN - DÂN SỐ LAO ĐỘNG

1. Đặc điểm tự nhiên

Xã Đông Thạnh nằm ở phía Đông Bắc huyện Hóc Môn, phía Tây Bắc Thành phố Hồ Chí Minh, có điều kiện tiểu vùng sinh thái đặc trưng hệ sinh thái nông nghiệp vùng Đông Nam Bộ.

Có vị trí tiếp giáp như sau:

- Phía Bắc giáp với xã Bình Mỹ, huyện Hóc Môn;
- Phía Đông giáp với xã Nhị Bình, huyện Hóc Môn;
- Phía Tây giáp với xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn;
- Phía Nam giáp với phường: Thới An, Thạnh Xuân, Hiệp Thành, quận 12.

Diện tích tự nhiên: 1.282,9 ha, chiếm 11,75% diện tích tự nhiên của huyện. Địa bàn xã có 7 ấp, trong đó: ấp 1, ấp 2, ấp 4, ấp 6 là những ấp sản xuất nông nghiệp; ấp 3, ấp 5, ấp 7 là những ấp tập trung dân cư.

2. Dân số

Dân số toàn xã là 43.657 nhân khẩu (tính đến thời điểm tháng 8 năm 2012, bao gồm cả hộ đăng ký tạm trú trên 6 tháng) trong đó, nữ 24.325 người, chiếm 55,72%; nam 19.332 người, chiếm 44,28%), 9.893 hộ gia đình. Mật độ dân số bình quân 3.403 người/km².

3. Lao động

Xã Đông Thạnh có lực lượng lao động khá dồi dào với 26.292 người, chiếm 60,22 % dân số toàn xã.

Hiện tại xã Đông Thạnh vẫn còn 2.629 (10%) lao động đang trong tình trạng chưa có việc làm ổn định; có 31,9% lao động đã qua đào tạo sơ cấp phục vụ nhu cầu làm việc của các xí nghiệp; 10% lao động có trình độ chuyên môn từ Trung cấp, Cao đẳng và Đại học, còn lại là số lao động chưa qua đào tạo.

Số lượng lao động trong độ tuổi còn đang đi học là 3.200 người, chiếm 12,17% lực lượng lao động của xã.

II. ĐIỀU KIỆN KINH TẾ - XÃ HỘI

1. Quy hoạch

- Chưa có quy hoạch (chỉ có quy hoạch tổng thể của huyện đến năm 2010, trong đó có xã Đông Thạnh).

- Hiện trên địa bàn xã có 03 đồ án tỷ lệ 1/2.000 đã được duyệt là khu dân cư ấp 4, ấp 5, ấp 6 và 2 đồ án đang thực hiện là Khu dân cư tại ấp 5 và ấp 7.

2. Hạ tầng kinh tế - xã hội

a) Giao thông

+ Xã Đông Thạnh có 4 tuyến giao thông chính là tuyến Lê Văn Khương, Đặng Thúc Vịnh, Bùi Công Trùng, Hương lộ 80B, đóng vai trò là 4 tuyến huyết mạch.

+ Hiện trạng hệ thống đường giao thông của xã (đường trục xã, liên xã, đường trục ấp, liên ấp, tổ và đường giao thông nội đồng), gồm:

- Đường trục xã, liên xã: 14,14 km.

- Đường trục ấp, liên ấp: 30,328 km.

- Đường ngõ xóm: 22,585 km.

- Đường giao thông nội đồng của xã cũng là những tuyến trục chính liên xã, ấp kết hợp giao thông nông thôn: 16,145 km.

b) Thủy lợi

- Hệ thống kênh, rạch trên địa bàn xã dài 33,460 km phân bố tại ấp 1, ấp 2, ấp 3 và ấp 4, với 13,385 km đã được đầu tư gia cố đáp ứng yêu cầu sản xuất nông nghiệp và dân sinh; 11,475 km kênh mương đảm bảo nhu cầu sản xuất của nhân dân. Trong đó, kênh Trần Quang Cơ với chiều dài 2.000 m ngày càng bị ô nhiễm do các công ty, xí nghiệp thuộc cụm công nghiệp Tân Thới Hiệp, quận 12 xả nước thải nên nguồn nước không thể phục vụ cho sản xuất nông nghiệp.

c) Điện

- Xã có hệ thống lưới điện được phủ kín trên toàn xã với tổng chiều dài 78 km, trong đó đường dây trung thế 26 km, đường dây hạ thế 52 km; có 113 trạm điện, với công suất 31.283 KVA.

- Tất cả các tuyến đường chính đều có bóng đèn chiếu sáng, 100% hộ dân sử dụng điện trực tiếp từ lưới điện quốc gia. Tỷ lệ hộ sử dụng điện thường xuyên, an toàn trên địa bàn xã đạt 100%.

d) Trường học

Số trường trên địa bàn xã là 6 trường. Trong đó 1 trường Trung học phổ thông, 1 trường Trung học cơ sở, 3 trường Tiểu học và 1 trường Mầm non. Cụ thể:

+ Trường mầm non Sơn Ca: Gồm 1 cơ sở chính và 1 phân hiệu tại ấp 7, trường được đặt tại khu trung tâm hành chính của xã, thuận lợi cho việc đưa đón học sinh của phụ huynh. Tổng diện tích của cơ sở chính và phân hiệu Trường mầm non Sơn Ca là 2.643 m², với 12 phòng học. Tuy nhiên, diện tích khuôn viên và cơ sở vật chất của trường vẫn chưa đạt chuẩn theo quy định.

+ Trường tiểu học: Xã có 3 trường tiểu học (Trường tiểu học Hoàng Hoa Thám, Trường tiểu học Trần Văn Danh và Trường tiểu học Thới Thạnh) với 76 lớp và khoảng 3.536 học sinh, 110 giáo viên, 59 phòng học; trong đó có trường tiểu học Hoàng Hoa Thám năm 2010 xây mới 12 phòng đạt chuẩn; Trường tiểu học Thới Thạnh xây mới 6 phòng học nhưng vẫn chưa đáp ứng nhu cầu; Trường tiểu học Trần Văn Danh cơ sở vật chất đang xuống cấp, trang thiết bị dạy và học không đáp ứng nhu cầu, diện tích phòng học và sân chơi đều chật hẹp.

+ Trường Trung học cơ sở (THCS): Xã Đông Thạnh có 1 trường THCS Đông Thạnh với 40 lớp, dạy học trên 1.785 học sinh, mỗi lớp học dạy từ 48 - 51 học sinh, có 73 giáo viên, 22 phòng học.

+ Trường trung học phổ thông THPT: 1 trường THPT Nguyễn Hữu Tiến với 32 lớp, 1.375 học sinh, 64 giáo viên, 36 phòng, đáp ứng nhu cầu học sinh tại 02 xã Đông Thạnh và Nhị Bình.

đ) Cơ sở vật chất văn hóa

+ Số nhà văn hóa xã, ấp:

- Xã chưa có trung tâm văn hóa - thể thao, hiện tại xã có 1 khu đất rộng 2,16 ha dùng làm khu vui chơi.

- Tại 7 ấp đều có trụ sở Ban nhân dân ấp, là nơi hoạt động làm việc và hội họp của Ban nhân dân ấp, đoàn thể, chi tổ hội ấp... Tuy nhiên, diện tích mặt bằng ấp nhỏ hẹp, chưa đáp ứng được nhu cầu các hoạt động.

+ Đài truyền thanh xã: Xã có một đài truyền thanh và 16 cụm loa phân bố đều trên 7 ấp, phát thanh 2 buổi/ngày.

e) Chợ

Xã Đông Thạnh có 1 chợ trung tâm với 250 tiểu thương tham gia buôn bán các sản phẩm phục vụ nhu cầu sinh hoạt cho người dân như: thịt, cá, rau củ quả, trái cây, quần áo, đồ gia dụng,... Chợ được đầu tư, nâng cấp sửa chữa trong năm 2009 với diện tích chợ là 2.897,8 m², với khu nhà chợ chính chiếm 793,68 m²; chợ có bãi đỗ xe, khu vực nhà vệ sinh và thu gom rác theo quy định.

g) Bưu điện

Xã có 1 bưu điện phục vụ cơ bản nhu cầu của người dân với diện tích 360 m² và 18 điểm truy cập Internet đang hoạt động, phân bố đều trên 7 ấp.

h) Nhà ở dân cư nông thôn

Tổng số nhà ở trên địa bàn xã là 9.893 căn, đa số là nhà kiên cố và bán kiên cố. Hiện trên địa bàn xã còn 3 căn nhà tạm.

3. Thực trạng kinh tế và tổ chức sản xuất

a) Kinh tế

- Cơ cấu kinh tế: Đông Thạnh là xã nông thôn ngoại thành Thành phố Hồ Chí Minh, là xã có tốc độ đô thị hóa nhanh, cơ cấu kinh tế hiện nay: “Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp - Thương mại, dịch vụ - Nông nghiệp”.

- Thu nhập bình quân đầu người: 17,0 triệu đồng/người/năm (Thu nhập bình quân đầu người của huyện là 18 triệu đồng/người/năm).

- Số lượng hộ nghèo cuối năm 2012 theo tiêu chí 12 triệu đồng/người/năm của thành phố là 328/10.004 hộ, chiếm tỷ lệ 3,28% trên tổng số hộ toàn xã.

b) Tỷ lệ lao động có việc làm

- Số lao động trong độ tuổi là 26.292 người, chiếm 60,22% dân số toàn xã. Trong đó, lao động nông nghiệp là 3.276 người, chiếm 12,46% lực lượng lao động của xã. Cơ cấu lao động đang làm việc theo các ngành Nông nghiệp - Công nghiệp, Tiểu thủ công nghiệp - Thương mại, dịch vụ theo tỷ lệ tương ứng: 12,46% - 69,31% - 18,89%.

- Lao động phân theo trình độ chuyên môn: 31,9% lao động đã qua đào tạo sơ cấp phục vụ nhu cầu làm việc của các xí nghiệp; 10% lao động có trình độ chuyên môn từ Trung cấp, Cao đẳng và Đại học; còn lại là số lao động chưa qua đào tạo.

c) Hình thức tổ chức sản xuất

- Về nông nghiệp: hiện trên địa bàn xã có 13 tổ hội ngành nghề (trồng rau sạch, nuôi bò sữa, dệt, mảnh sáo trúc, nuôi cá, nuôi heo) và 1 tổ hợp tác sản xuất lúa hoạt động có hiệu quả do Hội Nông dân xã quản lý.

- Về thương mại dịch vụ: có 1 hợp tác xã thương mại dịch vụ Đông Thạnh.

4. Văn hóa, xã hội và môi trường

a) Văn hóa - giáo dục

+ Địa bàn xã được chia làm 7 ấp, trong năm 2012 có 1/7 ấp đạt tiêu chuẩn ấp văn hóa, chiếm tỷ lệ 14,28%; 4/7 ấp đạt tiên tiến chiếm tỷ lệ 57,14% và trên 90% gia đình đạt tiêu chuẩn Gia đình văn hóa.

+ Phổ cập giáo dục trung học: xã đã đạt chuẩn phổ cập giáo dục bậc trung học (tỷ lệ 75,56%).

+ Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS được tiếp tục học trung học (phổ thông, bổ túc, học nghề) trong năm 2010 là 95%.

+ Tỷ lệ lao động qua đào tạo: 41,9%.

b) Y tế

+ Xã có 1 trạm y tế với 4 giường bệnh và 8 y, bác sỹ.

+ Bình quân hàng năm số lượt người khám bệnh trên 8.000 lượt người.

c) Môi trường

+ Tỷ lệ hộ sử dụng nước hợp vệ sinh: 95% hộ dân tại xã đều dùng nước giếng khoan hợp vệ sinh, 5% hộ dân sử dụng nguồn nước máy;

+ Tình hình xử lý chất thải: 80% số hộ có đăng ký thu gom rác dân lập, các hộ còn lại tự tiêu hủy theo hình thức chôn hoặc đốt tại nhà.

+ Nghĩa trang: Trên địa bàn xã có 1 nghĩa trang người Hoa, 1 nghĩa trang nhân dân do huyện quy hoạch nhưng chưa được xây dựng và nhiều nghĩa trang họ tộc, tôn giáo khác.

5. Hệ thống chính trị và an ninh trật tự xã hội

a) Hệ thống chính trị

- Có 1 Đảng bộ cơ sở: có 16 chi bộ trực thuộc, với 285 đảng viên. Trong đó 7 chi bộ ấp, 1 chi bộ cơ quan, 1 chi bộ quân sự, 1 chi bộ công an, 1 chi bộ hợp tác xã và 5 chi bộ trường học.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể: hoạt động xuất sắc.

- Số lượng hiện có tính đến tháng 12 năm 2012 là 11 cán bộ, 14 công chức, 30 cán bộ không chuyên trách.

b) An ninh chính trị, trật tự xã hội trên địa bàn

- Tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn cơ bản ổn định. Tuy nhiên, do địa bàn xã đang trong quá trình đô thị hóa, dân nhập cư tăng nhanh là nguyên nhân tiềm ẩn những tệ nạn xã hội và tội phạm, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội.

Phần II**NỘI DUNG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI
XÃ ĐÔNG THẠNH - HUYỆN HÓC MÔN NĂM 2015****I. MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2015****1. Mục tiêu chung**

- Xây dựng xã Đông Thạnh trở thành xã nông thôn mới thời kỳ công nghiệp hóa - hiện đại hóa thể hiện các đặc trưng: có kinh tế phát triển, đời sống vật chất và tinh thần của dân cư nông thôn được nâng cao; có kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội hiện đại, có các hình thức sản xuất phù hợp, gắn phát triển nông nghiệp với phát triển nhanh công nghiệp, dịch vụ, đô thị theo quy hoạch, xã hội nông thôn ổn định, giàu bản sắc dân tộc, dân trí được nâng cao, môi trường sinh thái được bảo vệ... nâng cao sức mạnh của hệ thống chính trị ở xã, ấp dưới sự lãnh đạo của Đảng; an ninh trật tự xã hội được giữ vững; đời sống vật chất và tinh thần của người dân ngày càng được nâng cao theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

2. Mục tiêu cụ thể

* Hoàn thành 19/19 tiêu chí về nông thôn mới theo bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới (NTM) theo từng giai đoạn cụ thể:

- Năm 2012: đạt 5/19 tiêu chí (4, 8, 12, 13, 19);

- Năm 2013: phần đầu đạt 9/19 tiêu chí (tăng thêm 4 tiêu chí: 1, 7, 9, 18);
- Năm 2014: phần đầu đạt 14/19 tiêu chí (tăng thêm 5 tiêu chí: 3, 6, 11, 14, 15);
- Năm 2015: phần đầu đạt 19/19 tiêu chí (tăng thêm 5 tiêu chí: 2, 5, 10, 16, 17).

* Nội dung thực hiện cụ thể:

- Hoàn thành quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch hạ tầng kinh tế xã hội, khu dân cư (giúp cho người dân ổn định sản xuất, chỉnh trang khu dân cư, cải thiện bộ mặt nông thôn).

- Đến năm 2015 thu nhập bình quân đầu người/năm tăng gấp từ 1,5 đến 1,8 lần so với khi xây dựng đề án (không thấp hơn 37 triệu đồng/người/năm).

- Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn thành phố (dưới 12 triệu đồng/người/năm) đến cuối năm 2015 còn < 2%.

- Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch theo hướng: Công nghiệp, Tiểu thủ công nghiệp (TTCN) - Thương mại dịch vụ - Nông nghiệp. Cơ cấu lao động trong lĩnh vực nông nghiệp (tỷ lệ lao động ở độ tuổi làm việc trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp) giảm bình quân 3 - 5%/năm. Tỷ lệ lao động trong độ tuổi có việc làm (trừ số lao động trong độ tuổi đang đi học tập trung tại các trường Trung học phổ thông, Trung cấp, Cao đẳng, Đại học theo quy định,...) đạt 90%.

- Chuyển dịch sản xuất nông nghiệp theo hướng nông nghiệp đô thị hiệu quả cao, an toàn vệ sinh dịch bệnh.

- Xây dựng mạng lưới giao thông nông thôn với chất lượng bảo đảm thuận tiện cho việc đi lại và vận chuyển hàng hóa, tiêu thụ nông sản. Với tuyến xã tới các ấp được nhựa hóa hoặc bê tông hóa 100%, trục nối giữa các ấp, tổ trong ấp, liên tổ được đá dăm cứng hóa hoặc nhựa hóa đảm bảo giao thông thuận tiện không lầy lội vào mùa mưa.

- Kiên cố hóa trường, lớp, hoàn thiện các điều kiện về cơ sở vật chất trong hệ thống các trường học, tiến tới hiện đại hóa các phương tiện dạy học.

- Xây dựng đời sống văn hóa ở nông thôn với 5/7 ấp đạt tiêu chuẩn ấp văn hóa; tỷ lệ gia đình văn hóa đạt 98%; tỷ lệ người tham gia hoạt động thể dục, thể thao thường xuyên đạt 50% và tham gia các hoạt động văn nghệ đạt 20%.

- Tỷ lệ hộ sản xuất nông nghiệp và cơ sở sản xuất đạt tiêu chuẩn; chất thải, nước

thải được thu gom và xử lý theo quy định; nghĩa trang được xây dựng theo quy hoạch.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức cơ sở Đảng, hoạt động của các hội, đoàn thể thông qua việc vận động tuyên truyền hội viên, đoàn viên làm nòng cốt trong phong trào xây dựng nông thôn mới.

II. NỘI DUNG VÀ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Quy hoạch

a) Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí 1 của Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới theo đặc thù vùng nông thôn Thành phố Hồ Chí Minh.

b) Nội dung

Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 13/2011/TTLT-BXD-BNNPTNT-BTNMT, ngày 28 tháng 10 năm 2011 của Bộ Xây dựng, Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về quy định việc lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch xây dựng xã nông thôn mới.

2. Hạ tầng kinh tế - xã hội

a) Giao thông

+ Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 2 trong Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới;

+ Nguyên tắc đầu tư:

- Ưu tiên đầu tư các đường giao thông liên xã, đường giao thông trục chính kết nối mạng lưới giao thông với quốc lộ, tỉnh lộ hoặc trục đường chính của huyện để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, tạo sự thu hút đầu tư trên địa bàn xã.

- Thực hiện quy mô đầu tư theo Quyết định số 315/QĐ-BGTVT ngày 23 tháng 02 năm 2011 của Bộ Giao thông vận tải về việc ban hành Hướng dẫn lựa chọn quy mô kỹ thuật đường giao thông nông thôn phục vụ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020.

- Trường hợp mặt đường hiện trạng lớn hơn theo quy định của Quyết định số 315/QĐ-BGTVT thì thực hiện đầu tư theo hiện trạng.

+ Nội dung thực hiện:

- Mở rộng nâng cấp đường liên ấp, trục ấp (đá dăm, đường đất, đường đất đỏ) láng nhựa: 19,86 km;

- Nâng cấp đường ngõ xóm cứng hóa, hoặc bê tông xi măng 9,87 km; Thực hiện xã hội hóa vận động nhân dân thực hiện cứng hóa hoặc bê tông hóa theo hiện trạng đảm bảo giao thông, không lầy lội vào mùa mưa.

- Đường giao thông nội đồng cũng là các đường trục xã và trục ấp. Việc nâng cấp các tuyến giao thông nội đồng cũng chính là việc nâng cấp các tuyến đường trục xã và trục ấp.

b) Thủy lợi

+ Mục tiêu: Hệ thống công trình thủy lợi cơ bản đáp ứng yêu cầu sản xuất nông nghiệp và dân sinh, tuy nhiên để hệ thống thủy lợi hoàn chỉnh cần nâng cấp và gia cố sửa chữa một số tuyến kênh tưới, kênh tiêu, bờ bao.

+ Nội dung thực hiện: Nâng cao chất lượng, hoàn thiện hệ thống các công trình bờ bao chính và xung yếu trên địa bàn cơ bản đáp ứng yêu cầu sản xuất và dân sinh.

c) Điện

+ Mục tiêu: Duy trì và nâng cao chất lượng tiêu chí số 4 trong Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới;

+ Nội dung công việc thực hiện:

Đầu tư cải tạo, nâng cấp, lắp mới đường dây trung thế; đường dây hạ thế, trạm biến thế, đèn chiếu sáng công cộng dân lập, cụ thể như sau:

- Hệ thống điện trung thế: lắp mới 2,1 km, cải tạo 1,52 km
- Hệ thống điện hạ thế: lắp mới 3,99 km, cải tạo 0,19 km
- Lắp mới 59 trạm biến thế với 10.620 KVA
- Sửa chữa, nâng cấp 425 bóng và lắp đặt mới 600 bóng đèn chiếu sáng công cộng.

d) Trường học

+ Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 5 trong Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới.

+ Nội dung thực hiện:

Thực hiện theo Quyết định số 3982/QĐ-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2011 của Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố về giao kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2011 (đợt 2) nguồn vốn ngân sách thành phố, Ban quản lý xây dựng nông thôn mới xã Đông Thạnh định hướng đầu tư:

- Nâng cấp, mở rộng Trường tiểu học Hoàng Hoa Thám, gồm 18 phòng học và các khối phụ.

- Nâng cấp, mở rộng Trường trung học cơ sở Đông Thanh, gồm cải tạo 9 phòng học, xây mới 36 phòng học và các khối phụ.

- Xây dựng mới Trường mầm non Sơn Ca.

- Xây dựng mới Trường tiểu học Trần Văn Danh (Thực hiện theo Quyết định số 1268/QĐ-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2010 của UBND huyện Hóc Môn).

đ) Cơ sở vật chất văn hóa

- + Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 6 trong Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới.

- + Nội dung công việc thực hiện:

- Xây dựng mới trung tâm văn hóa - thể thao xã.

- Nâng cấp và sửa chữa 7 văn phòng ấp kết hợp làm tụ điểm sinh hoạt văn hóa (quy mô từ 300 m² - 500 m²).

e) Chợ

- + Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 7 trong Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới;

- + Nội dung thực hiện: Chinh trang, cải tạo chợ đáp ứng nhu cầu mua bán của dân cư nông thôn. Hình thành nơi kinh doanh các mặt hàng chủ yếu phục vụ nhu cầu sinh hoạt hàng ngày của người dân.

g) Bưu điện - viễn thông

- + Mục tiêu: Duy trì đạt và nâng cao chất lượng tiêu chí số 8 trong Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới;

- + Nội dung: Ứng dụng công nghệ thông tin giúp nâng cao năng lực quản lý, theo dõi và giám sát quy trình sản xuất, phân phối, tiếp thị.

h) Nhà ở dân cư

- + Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 9 trong Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới. Đến năm 2013 trên địa bàn xã không còn nhà tạm và đến năm 2015 nhà ở dân cư trên địa bàn xã đạt 100% kiên cố.

- + Nội dung thực hiện:

- Triển khai công tác quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn để làm cơ sở cho việc quản lý xây dựng, khuyến khích phát triển nhà tầng, nhà ở theo dự án đối với những khu vực đã có quy hoạch được duyệt.

- Phát triển nhà ở nông thôn gắn với việc phát triển và nâng cấp hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội theo quy hoạch.

- Tập trung ưu tiên việc cải thiện và nâng cao chất lượng chỗ ở của các hộ dân cư nông thôn (sửa chữa, cải tạo, nâng cấp chỗ ở hiện có).

- Gắn kết nhà ở trong mối quan hệ với xây dựng môi trường nông thôn, việc xây dựng, sửa chữa, cải tạo nhà ở cần tạo diện mạo mỹ quan, văn minh, sạch đẹp nông thôn.

- Xóa nhà tạm (3 căn); Chỉnh trang, nâng cấp, xây mới nhà ở của người dân đạt chuẩn (625 căn).

3. Phát triển kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất

a) Chuyển dịch cơ cấu kinh tế, nâng cao thu nhập

+ Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 10 của Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới

+ Nội dung thực hiện: Hướng dẫn người dân sản xuất sản phẩm mà xã Đông Thanh có lợi thế để cung cấp cho thị trường:

* Vùng trồng hoa lan, cây kiềng

- Quy mô dự kiến: 10 ha;

- Mô hình điển hình của nông nghiệp sinh thái đô thị, cung cấp sản phẩm nông nghiệp cao cấp cho nhu cầu sinh hoạt, giải trí cho cư dân thành phố

* Vùng sản xuất các loại rau ăn lá, quả an toàn (hướng theo tiêu chuẩn VietGAP)

- Quy mô dự kiến: 50 ha;

- Mô hình cần liên kết nhiều hộ trồng rau trên một địa bàn lại với nhau nhằm góp sức giải quyết đầu vào, đầu ra cho sản phẩm.

* Ứng dụng mô hình công nghệ cao trong chăn nuôi trên địa bàn xã (trồng cỏ cao sản VA06 kết hợp chăn nuôi bò sữa; xử lý chất thải thông qua hầm biogas hay nuôi trùn quế; cải tạo chuồng trại theo hướng công nghiệp - khép kín):

- Quy mô dự kiến: 40 ha;

- Áp dụng thâm canh, với diện tích khoảng 1 ha

* Các mô hình nuôi mới: cá sấu, nuôi heo rừng, nhím,... Dự kiến: 5 ha

b) Tỷ lệ lao động có việc làm

+ Mục tiêu: Duy trì và nâng chất lượng yêu cầu tiêu chí số 12 của Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới.

+ Nội dung thực hiện: Đẩy mạnh đào tạo nghề cho lao động nông thôn, thúc đẩy đưa công nghiệp vào nông thôn, giải quyết việc làm và chuyển dịch nhanh cơ cấu lao động nông thôn:

- Vận động đi học, tự học cho khoảng 5.400 người chưa qua đào tạo, tập huấn nghề;
- Giải quyết việc làm cho khoảng 425 lao động/năm;
- Hỗ trợ đào tạo nghề cho khoảng 400 lao động.
- Tỷ lệ lao động trong độ tuổi có việc làm (trừ số lao động trong độ tuổi đang đi học tập trung tại các trường Trung học phổ thông, Trung cấp, Cao đẳng, Đại học theo quy định,...) đạt 90%.

c) Giảm nghèo và an sinh xã hội

+ Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 11 của Bộ tiêu chí quốc gia và phù hợp với đặc điểm riêng của thành phố.

+ Nội dung thực hiện:

- Tiếp tục triển khai chương trình giảm nghèo giai đoạn 3 của thành phố đạt thu nhập trên 12 triệu/người/năm vào năm 2015 và giảm tỷ lệ hộ nghèo theo tiêu chí 2 USD/người/ngày xuống còn < 2% đến cuối năm 2015.

- Thực hiện các chương trình an sinh xã hội.

d) Các hình thức tổ chức cần phát triển

+ Mục tiêu: Thành lập và nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ hợp tác (THT), hợp tác xã (HTX) trong lĩnh vực nông nghiệp, ngành nghề nông thôn tại xã; nâng cao đóng góp của kinh tế tập thể vào tăng trưởng kinh tế tại xã, xóa đói giảm nghèo một cách bền vững, tạo thêm việc làm mới và bảo vệ môi trường.

+ Nội dung thực hiện:

- Tuyên truyền, vận động nhằm giúp người nông dân nắm bắt được chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước về kinh tế tập thể.

- Bồi dưỡng, đào tạo các chức danh tổ trưởng tổ hợp tác, chủ nhiệm, Ban quản trị phải được nâng cao về năng lực quản lý.

- Hỗ trợ cơ sở vật chất ban đầu như trang thiết bị phục vụ thông tin liên lạc, đào tạo trao đổi, cập nhật thông tin (điện thoại, máy fax, máy vi tính, máy in).

- Hỗ trợ để mở rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ của các tổ chức kinh tế THT, HTX.

4. Văn hóa, xã hội và môi trường

a) Giáo dục

+ Mục tiêu: Đạt tiêu chí số 14 của Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới.

+ Nội dung thực hiện:

- Ban quản lý xây dựng nông thôn xã phối hợp với các đoàn thể nắm chắc các trường hợp trẻ em bỏ học và kịp thời có sự hỗ trợ, động viên các em đến trường. Đảm bảo 100% trẻ em trong độ tuổi đến trường đều được học tập.

- Phân nguồn lao động trên địa bàn xã thành 3 nhóm và đưa ra những hình thức đào tạo cụ thể cho từng nhóm lao động: nhóm chuyển dịch lao động ra khỏi sản xuất nông nghiệp; nhóm lao động trong lĩnh vực nông nghiệp và nhóm chủ các doanh nghiệp đóng trên địa bàn xã. Bên cạnh việc đào tạo theo trường lớp cần mở rộng hình thức trao đổi, đối thoại, giao lưu giữa các tổ ngành nghề với doanh nghiệp.

b) Y tế

+ Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 15 Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới và phù hợp với đặc điểm riêng của thành phố.

+ Nội dung thực hiện: Tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia trong lĩnh vực y tế, đáp ứng yêu cầu Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới. Đến năm 2015 tỷ lệ người dân tham gia các hình thức bảo hiểm y tế đạt 70%.

- Hoàn thiện hệ thống các công trình phục vụ việc chuẩn hóa về y tế trên địa bàn xã.

- Bổ sung trang thiết bị tại trạm y tế nhằm đảm bảo việc chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân, đi đôi với công tác truyền thông giáo dục sức khỏe trong cộng đồng dân cư đạt kết quả tốt.

- Kịp thời đáp ứng việc khám và chữa bệnh thông thường, chăm sóc sức khỏe trẻ em, sức khỏe sinh sản và tổ chức sơ cấp cứu bệnh nhân nặng trước khi chuyển lên tuyến trên.

- Xây dựng mới trạm y tế xã.

c) Xây dựng đời sống văn hóa phong phú lành mạnh

+ Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 16 của Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới.

+ Nội dung thực hiện:

- Tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa, đạt tiêu chí 16 Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới.

- Thực hiện thông tin và truyền thông nông thôn, đáp ứng yêu cầu Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới.

- Xây dựng quy ước hoạt động của tổ nhân dân, khu dân cư về nếp sống văn hóa nông thôn, tập trung vào việc cưới, tang, chống mê tín dị đoan và tệ nạn xã hội, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống. Triển khai từng bước nâng cao chất lượng các phong trào gia đình văn hóa, ấp văn hóa, gương người tốt, việc tốt.

- Thí điểm xã hội hóa các tụ điểm thể dục thể thao, tụ điểm văn hóa tại các ấp trên cơ sở chọn lọc những loại hình phù hợp nhằm nâng cao chất lượng hoạt động các dịch vụ phục vụ cộng đồng, thông tin địa phương.

d) Bảo vệ và phát triển môi trường nông thôn

+ Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 17 của Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới

+ Nội dung thực hiện:

- Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, vận động người dân thực hiện tốt các quy định về vệ sinh môi trường và phòng, chống ô nhiễm môi trường sản xuất (nông nghiệp và ngành nghề nông thôn). Định kỳ 6 tháng (thông qua thực hiện phiếu khảo sát hộ) đánh giá mức độ ô nhiễm môi trường trên địa bàn xã.

- Phối hợp Trung tâm Nước sinh hoạt và vệ sinh môi trường nông thôn kiểm tra đánh giá chất lượng nguồn nước giếng sinh hoạt của người dân để có kế hoạch điều chỉnh, khuyến cáo.

- Ủy ban nhân dân xã khuyến khích các thành phần kinh tế phát triển sản xuất theo hướng sạch, giảm thiểu ô nhiễm môi trường; phạt hành chính hay đề xuất huyện ra quyết định đóng cửa cơ sở hay tổ chức sản xuất - kinh doanh vi phạm về môi trường.

- Xây dựng mô hình mẫu về tổ, ấp có hệ thống xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn môi trường.

- Vận động triển khai tổ chức “Hội thi môi trường Xanh - Sạch - Đẹp” kết hợp trồng cây xanh trên các trục đường đã được quy hoạch trên qui mô xã.

5. Hệ thống chính trị và an ninh trật tự xã hội

a) Củng cố, nâng cao chất lượng và vai trò của các tổ chức trong hệ thống chính trị cơ sở

+ Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 18 của Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới.

+ Nội dung thực hiện:

- Tổ chức đào tạo cán bộ đạt chuẩn theo quy định của Bộ Nội vụ, đáp ứng yêu cầu xây dựng nông thôn mới.

- Triển khai và thực hiện các chính sách khuyến khích, thu hút cán bộ trẻ đã được đào tạo, đủ tiêu chuẩn về công tác ở các xã để nhanh chóng chuẩn hóa đội ngũ cán bộ xã;

- Bổ sung chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức trong hệ thống chính trị phù hợp với yêu cầu xây dựng nông thôn mới.

b) An ninh chính trị và trật tự xã hội

+ Mục tiêu: Duy trì đạt và nâng cao chất lượng tiêu chí số 19 của Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới.

+ Nội dung thực hiện:

- Thông qua các tổ chức chính trị - xã hội, xây dựng và ban hành nội quy, quy ước các tổ chức tự quản về an ninh, trật tự, phòng, chống các tệ nạn xã hội và các hủ tục lạc hậu.

- Đề xuất điều chỉnh và bổ sung chức năng, nhiệm vụ và chính sách tạo điều kiện cho lực lượng an ninh xã, ấp, tổ hoàn thành nhiệm vụ đảm bảo an ninh, trật tự xã hội trên địa bàn theo yêu cầu xây dựng nông thôn mới.

- Nâng cao hiệu lực quản lý của chính quyền cơ sở; vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Quan tâm công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân; giải quyết kịp thời, dứt điểm đúng quy định của pháp luật, không để tình trạng khiếu kiện phức tạp đông người xảy ra.

- Quan tâm đến việc đãi ngộ cho lực lượng chuyên trách, bán chuyên trách và tự nguyện để thực hiện có hiệu quả công tác đấu tranh, ngăn chặn và đẩy lùi các loại tội phạm, tệ nạn xã hội trên địa bàn xã.

III. DỰ KIẾN KINH PHÍ VÀ NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ HỖ TRỢ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

A. Tổng kinh phí đầu tư, hỗ trợ để thực hiện Đề án nông thôn mới xã Đông Thanh, huyện Hóc Môn, dự kiến: 872.642 triệu đồng, gồm:

1. Vốn đầu tư xây dựng cơ bản: 773.182 triệu đồng (chiếm 88,6%).
2. Vốn sự nghiệp hỗ trợ cho các hoạt động trên địa bàn xã: 99.460 triệu đồng (chiếm 11,4%).

B. Nguồn vốn:

1. Vốn từ Ngân sách nhà nước: 643.629 triệu đồng, chiếm 73,8%; trong đó:
 - + Vốn Nông thôn mới: 240.853 triệu đồng, chiếm 27,6%.
 - + Vốn lồng ghép: 402.776 triệu đồng, chiếm 44,4%; chia ra:
 - * Vốn ngân sách tập trung: 387.225 triệu đồng (đã có chủ trương và Quyết định đầu tư của cấp thẩm quyền);
 - * Vốn phân cấp huyện: 8.218 triệu đồng;
 - * Vốn sự nghiệp: 7.333 triệu đồng (dự kiến bố trí thực hiện từ nguồn vốn sự nghiệp hàng năm của các ngành).
2. Vốn cộng đồng đóng góp: 191.351 triệu đồng, chiếm 21,9%; trong đó:
 - + Vốn dân: 135.925 triệu đồng;
 - + Vốn doanh nghiệp: 55.426 triệu đồng;
3. Vốn vay tín dụng: 37.662 triệu đồng, chiếm 4,3%
 - * Vốn đầu tư các nguồn được xác định cụ thể theo chương trình, dự án được cấp thẩm quyền phê duyệt.

Phần III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thời gian thực hiện đề án: từ nay đến năm 2015.
2. Quy mô và khối lượng thực hiện: theo các biểu đính kèm.
3. Phương châm và nguyên tắc đầu tư, hỗ trợ

- Phát huy nội lực của địa phương là chính, đảm bảo sử dụng có hiệu quả nguồn lực từ sự hỗ trợ của Trung ương và Thành phố, đáp ứng nhu cầu đầu tư, giúp đỡ của các doanh nghiệp.

- Phát huy dân chủ, công khai trong cộng đồng dân cư, khẩn trương, đồng bộ và chặt chẽ trong thủ tục hành chính và đầu tư.

a) Cơ chế huy động và quản lý các nguồn vốn

- Thực hiện theo Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020;

- Thực hiện theo Quyết định số 695/QĐ-TTg ngày 08 tháng 6 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi nguyên tắc cơ chế hỗ trợ vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020;

- Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT-BTC ngày 13 tháng 4 năm 2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Bộ Tài chính về hướng dẫn một số nội dung thực hiện Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020.

- Thực hiện theo Thông tư số 28/2012/TT-BTC ngày 24 tháng 02 năm 2012 của Bộ Tài chính quy định về quản lý vốn đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách xã, phường, thị trấn.

- Thực hiện Thông tư số 72/2010/TT-BTC ngày 11 tháng 5 năm 2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế đặc thù về quản lý sử dụng chi phí quản lý dự án đầu tư tại 11 xã thực hiện Đề án “Chương trình xây dựng thí điểm mô hình nông thôn mới thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa”;

- Thực hiện theo Quyết định số 15/2011/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Chương trình mục tiêu về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2010 - 2020;

- Thực hiện theo Quyết định số 15/2013/QĐ-UBND ngày 17 tháng 4 năm 2013 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Quy định cơ chế quản lý đầu tư và xây dựng, quản lý nguồn vốn đầu tư tại các xã thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2013 - 2020.

b) Quản lý đầu tư và xây dựng

- Thực hiện theo Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020;

- Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT-BTC ngày 13 tháng 4 năm 2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Bộ Tài chính về hướng dẫn một số nội dung thực hiện Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020.

- Thực hiện theo Quyết định số 15/2011/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Chương trình mục tiêu về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2010 - 2020;

- Thực hiện theo Quyết định số 15/2013/QĐ-UBND ngày 17 tháng 4 năm 2013 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Quy định cơ chế quản lý đầu tư và xây dựng, quản lý nguồn vốn đầu tư tại các xã thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2013 - 2020.

4. Phân công thực hiện

a) Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn, Ủy ban nhân dân xã Đông Thạnh, Ban Chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới huyện Hóc Môn và Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã Đông Thạnh:

- Tập trung triển khai các hoạt động tuyên truyền, vận động nhân dân, Đảng viên, cán bộ công chức quán triệt chủ trương của Trung ương và Thành phố về chương trình xây dựng mô hình nông thôn mới tại xã; vận động cơ sở sản xuất kinh doanh, các doanh nghiệp và nhân dân tích cực hưởng ứng tham gia và đóng góp hỗ trợ để thực hiện các tiêu chí quốc gia về nông thôn mới trên địa bàn xã.

- Thực hiện theo đúng nội dung của Đề án được phê duyệt, không được thay đổi nội dung của Đề án khi chưa được chấp thuận của Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới thành phố và Ủy ban nhân dân thành phố.

- Phân công các Phòng, ban, đơn vị chức năng của huyện, cán bộ chuyên môn của xã tham gia, hỗ trợ Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã Đông Thạnh xây dựng kế hoạch tổng thể thực hiện đề án giai đoạn 2012 - 2015, xây dựng kế hoạch cụ thể từng năm đảm bảo tiến độ và mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện các tiêu chí quốc gia về nông thôn mới.

- Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới theo đúng quy định hướng dẫn của pháp luật hiện hành.

b) Các Sở, ngành thành viên Ban Chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới thành phố:

- Phân công cán bộ, công chức theo dõi, hướng dẫn, hỗ trợ Ban quản lý xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn chuẩn bị và thực hiện, đảm bảo tiến độ thực hiện các tiêu chí của ngành trên địa bàn xã.

- Chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện các chương trình mục tiêu của Trung ương và Thành phố do Sở, ngành phụ trách trên địa bàn xã.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì hướng dẫn Ủy ban nhân dân xã Đông Thạnh và Ban quản lý xây dựng nông thôn mới xã Đông Thạnh triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu về xây dựng nông thôn mới theo Đề án được phê duyệt.

- Sở Quy hoạch - Kiến trúc hướng dẫn, hoàn tất thẩm định quy hoạch chung, quy hoạch chuyên ngành, quy hoạch hạ tầng thiết yếu (theo phân công, phân cấp) của huyện Hóc Môn và xã Đông Thạnh; tổ chức giám sát việc công bố, công khai các quy hoạch được phê duyệt.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, các Sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn, Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã Đông Thạnh cân đối, đề xuất và dự thảo văn bản trình Ủy ban nhân dân thành phố giải quyết và bố trí vốn ngân sách tập trung, vốn phân cấp hàng năm (2012 - 2015), đảm bảo tiến độ đầu tư, hoàn thành các tiêu chí về hạ tầng kinh tế - xã hội trên địa bàn xã Đông Thạnh.

- Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Kho bạc Nhà nước, các Sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn và Ban quản lý xây dựng nông thôn mới xã Đông Thạnh, đề xuất và dự thảo văn bản trình Ủy ban nhân dân thành phố bổ sung, giao kế hoạch kinh phí sự nghiệp chi thường xuyên để thực hiện các hoạt động, đảm bảo tiến độ thực hiện các tiêu chí quốc gia về nông thôn mới trên địa bàn xã Đông Thạnh.

c) Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới thành phố chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các chương trình, dự án, các tiêu chí quốc gia về nông thôn mới trên địa bàn xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn; định kỳ hàng tháng báo cáo Ban Chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới thành phố, Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố kết quả thực hiện; tham mưu, đề xuất, giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện;

chuẩn bị hồ sơ, tài liệu để thành phố tổ chức sơ kết hàng năm, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện xây dựng xã nông thôn mới trên địa bàn thành phố./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Mạnh Hà